

CHƯƠNG 4

QUẢN TRỊ CÔNG TY	58
Danh sách thành viên HĐQT, BĐH, BKS năm 2019	60
Thay đổi trong HĐQT, BĐH, BKS	61
Cơ cấu vốn cổ phần và cổ đông	61
Báo cáo về quản trị công ty	63
<i>Các đánh giá của HĐQT về quản trị công ty tại doanh nghiệp</i>	63
<i>Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020</i>	66
Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2019	68
Báo cáo hoạt động của BKS	76
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, BTGD và BKS	78
Đánh giá kết quả thực hiện quản trị công ty dựa trên thể điểm quản trị công ty khu vực ASEAN	80
Báo cáo quản trị rủi ro	82
Báo cáo hoạt động quan hệ nhà đầu tư	90



DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

(Số yếu lý lịch: Xem thông tin chi tiết trang 28 đến trang 35)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU DPM	
			Đại diện	Sở hữu cá nhân
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Nguyễn Tiến Vinh	Chủ tịch HĐQT chuyên trách, không điều hành, không nắm giữ chức vụ tại các doanh nghiệp khác	131.440.253	
2	Lê Cự Tân	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ, không nắm giữ chức vụ tại các doanh nghiệp khác	62.624.000	170.500
3	Nguyễn Hồng Vinh	Thành viên HĐQT chuyên trách, không điều hành, không nắm giữ chức vụ tại các doanh nghiệp khác	39.140.000	-
4	Dương Trí Hội	Thành viên HĐQT chuyên trách, không điều hành, không nắm giữ chức vụ tại các doanh nghiệp khác	39.140.000	-
5	Louis T Nguyen	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành, là Tổng giám đốc Công ty quản lý quỹ đầu tư SAM, thành viên HĐQT Công ty CP Năm Bẩy Bẩy, Công ty CP Thế Kỷ 21	-	-
6	Lê Minh Hồng	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	-	-
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC				
1	Lê Cự Tân	Tổng giám đốc	62.624.000	170.500
2	Lê Văn Quốc Việt	Phó Tổng giám đốc	-	-
3	Từ Cường	Phó Tổng giám đốc	-	-
4	Lê Thị Thu Hương	Phó Tổng giám đốc	-	63.500
5	Trần Thị Phương Thảo	Phó Tổng giám đốc	-	65.700
6	Cao Trung Kiên	Phó Tổng giám đốc	-	-
BAN KIỂM SOÁT				
1	Huỳnh Kim Nhân	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	-	-
2	Lê Vinh Văn	Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	-	-
3	Lương Phương	Thành viên Ban kiểm soát	-	-
KẾ TOÁN TRƯỞNG				
1	Võ Ngọc Phương	Kế toán trưởng	-	24.700

THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH

NĂM 2019 TỔNG CÔNG TY CÓ CÁC THAY ĐỔI NHÂN SỰ

- Ông Nguyễn Tiến Vinh được bầu vào Hội đồng quản trị và giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 11/01/2019 thay ông Lê Cự Tân.
- Ông Đoàn Văn Nhuộm được miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc kể từ ngày 10/01/2019.
- Bà Nguyễn Thị Hiền được miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 10/01/2019.
- Ông Lê Minh Hồng, được bầu vào Hội đồng quản trị và giữ chức thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 10/01/2019.
- Ông Lê Cự Tân được bổ nhiệm giữ chức Tổng giám đốc kể từ ngày 11/01/2019.
- Ông Dương Trí Hội được bầu là TV HĐQT từ ngày 17/04/2019
- Ông Hoàng Việt Dũng được thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 01/07/2019.
- Ông Cao Trung Kiên được bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 19/09/2019.

CƠ CẤU VỐN CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG

Vốn cổ phần

- Tổng số cổ phần của Tổng Công ty: 391.400.000 cổ phần, tất cả đều là cổ phần phổ thông.
- Số cổ phần đang lưu hành: Tại thời điểm đầu năm 2020, tổng số cổ phần đang lưu hành của Tổng Công ty là 391.334.260 cổ phiếu (trừ 65.740 cổ phiếu quỹ).

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Trong năm 2019 và đầu năm 2020, Tổng Công ty không có sự thay đổi.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Tổng số cổ phiếu quỹ tại thời điểm đầu năm 2019: 65.740 cổ phần.
- Trong năm 2019 và đầu năm 2020, Tổng Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ. Tổng số cổ phiếu quỹ tại ngày 16/03/2020: 65.740 cổ phần.

Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 16/03/2020, tổng số cổ phần đang lưu hành là 391.334.260 cổ phần, sở hữu bởi 7.875 cổ đông.

Cổ đông trong nước

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ % TRÊN TỔNG SỐ CỔ PHẦN LƯU HÀNH
Pháp nhân	77	266.371.256	68,06%
Cá nhân	7.338	52.268.223	13,35%
Tổng cộng	7.415	318.639.479	81,41%

CƠ CẤU VỐN CỔ PHẦN VÀ CỔ ĐÔNG

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn trong nước

TÊN CỔ ĐÔNG VÀ ĐỊA CHỈ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ % TRÊN TỔNG SỐ CỔ PHẦN LƯU HÀNH
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam Địa chỉ: 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội. Tập đoàn kinh tế Nhà nước thuộc sở hữu của Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam Website: www.pvn.vn	» Tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến, tàng trữ và vận chuyển dầu khí, làm dịch vụ dầu khí trong và ngoài nước; Kinh doanh vật tư, thiết bị trong ngành dầu khí; Kinh doanh, phân phối sản phẩm dầu khí và hóa dầu; » Đầu tư sản xuất, kinh doanh điện, nhiên liệu sinh học, năng lượng tái tạo; » Các ngành nghề kinh doanh phụ trợ liên quan đến lĩnh vực dầu khí, năng lượng.	233.204.253	59,58%

Cổ đông nước ngoài

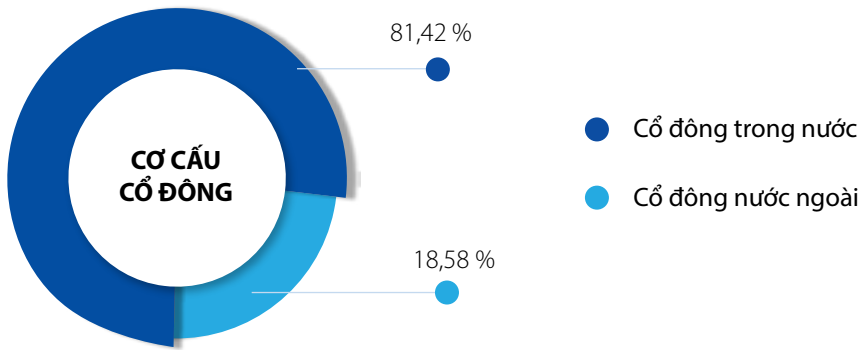
Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ % TRÊN TỔNG SỐ CỔ PHẦN LƯU HÀNH
Pháp nhân	62	71.422.303	18,25%
Cá nhân	398	1.272.478	0,33%
Tổng cộng	460	72.694.781	18,58%

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn nước ngoài: Không có

Cổ đông Nhà nước

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (như trên)



BÁO CÁO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÁC ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI DOANH NGHIỆP

Tổng Công ty áp dụng mô hình quản trị gồm có Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Ban điều hành theo Quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014. Công tác quản trị của Tổng Công ty tuân thủ và đáp ứng yêu cầu Quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ. Tổng Công ty bảo đảm môi trường, điều kiện về kiểm soát, kiểm toán nội bộ. Các báo cáo tài chính của Tổng Công ty được lập trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật, phản ánh trung thực, chính xác hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán hàng đầu trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận. Hội đồng quản trị,

Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có đủ năng lực và phẩm chất, không có những xung đột giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của Tổng Công ty, đã hoạt động hiệu quả với vai trò, chức năng của mình góp phần giúp cho Tổng Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD hàng năm. Tổng Công ty luôn nỗ lực và chú trọng công tác cải tiến hoạt động quản trị công ty, hướng tới áp dụng thành công các thông lệ quản trị công ty tốt như: Nâng cao hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị, hoạt động giám sát của Ban kiểm soát, áp dụng các giải pháp hỗ trợ trong quản lý, điều hành SXKD: Hệ thống ERP, hệ thống ISO, hệ thống quản lý và đánh giá nhân viên KPI,...

Tổng quan

Năm 2019 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tỏa sáng về tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát được kiểm chế ở mức rất thấp mặc dù bối cảnh kinh tế và chính trị thế giới còn nhiều thách thức và bất ổn; Giá dầu thế giới đã tăng dần trở lại dẫn tới giá khí cũng tăng lên sau khi đã giảm xuống mức thấp, tạo áp lực chi phí cho Tổng Công ty; Tình hình cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày

càng gay gắt; Ngành nông nghiệp gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng trực tiếp tới nhu cầu tiêu thụ phân bón trong năm 2019 và tiếp tục kéo dài sang năm 2020; Chi phí thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ tiếp tục chiếm phần đáng kể trong chi phí sản xuất. Nội tại PVFCCo phát sinh một số khó khăn như đã nêu trong các phần báo cáo trên. Song, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời

của các cơ quan ban ngành, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, cùng với những giải pháp đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Lãnh đạo và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể cán bộ, công nhân viên, Tổng Công ty đã hoàn thành được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2019 và vượt mức kế hoạch lợi nhuận (đã điều chỉnh).



Với vai trò là cơ quan quản lý Tổng công ty giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đánh giá tổng kết năm 2019 trong bối cảnh có những thuận lợi và khó khăn, với những giải pháp đúng đắn Tổng công ty đã tiếp tục hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Những kết quả đạt được

Bên cạnh việc luôn đảm bảo tối ưu hiệu quả sản xuất và kinh doanh sản phẩm thế mạnh của Tổng công ty là Đạm Phú Mỹ, trong năm 2019, Tổng công ty đã tập trung vào quản trị chi phí, tài sản và nâng cao hiệu quả kinh doanh các sản phẩm phân bón tự doanh, đặc biệt là các sản phẩm mang thương hiệu Phú Mỹ (NPK Phú Mỹ, Kali Phú Mỹ), qua đó góp phần vào hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Tổng công ty, đồng thời khai thác tối đa lợi thế của hệ thống phân phối đã xây dựng.

Các công ty con trong lĩnh vực phân phối cũng đã chủ động từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh trong việc kinh doanh các sản phẩm phân bón tự doanh và hóa chất phục vụ dầu khí. Tổng công ty đã triển khai quyết liệt và hoàn thành cơ bản việc thi công xây dựng dự án đầu tư nâng công suất phân xưởng NH₃ Nhà máy Đạm Phú Mỹ và xây dựng nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học,... với việc phân xưởng NH₃ nâng cấp đã vận hành thương mại từ tháng 1/2018.

Trong năm 2019, mặc dù phải trải qua đợt bảo dưỡng kéo dài 72 ngày, Xưởng NH₃ được vận hành hiệu quả với sản lượng kinh doanh thương mại đạt gần 59 nghìn tấn, tăng 12,2% so với năm trước. Nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học vận hành thương mại trong quý 3/2018 và trong năm 2019 đã sản xuất được gần 85 nghìn tấn NPK, sản lượng kinh doanh đạt gần 77 nghìn tấn.

Về mặt quản trị doanh nghiệp, Tổng công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh hiện đại nhất. Năm 2019 tiếp tục duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý tích hợp: ISO 9001 - 2008, OSHAS 18001:2007 và ISO 14001:2004; hệ thống: ERP, STOP, 5S, Sig Sigma, CBM, RCA, FMEA, RBI, RCM,... bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI và đề án Cải tiến chính sách tiền lương (3P) nhằm tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và hiệu quả. Bộ máy kiểm toán nội bộ đã triển khai với cách tiếp cận mới trong công tác kiểm toán, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.



Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

Bên cạnh những thành tựu và kết quả đạt được trong năm 2019, Hội đồng quản trị đánh giá Tổng Công ty vẫn cần phải tiếp tục khắc phục và giảm thiểu tác động của một số tồn tại, hạn chế đã chỉ ra:

Về sản xuất

Nhà máy Đạm Phú Mỹ sau hơn 15 năm vận hành, mặc dù được bảo dưỡng thường xuyên nhưng đã bắt đầu xuất hiện những sự cố ở các thiết bị tĩnh. Việc kết nối, vận hành giữa dây chuyền thiết bị cũ và thiết bị mới đầu tư giai đoạn đầu còn có một số khó khăn, rủi ro trong việc đảm bảo sự vận hành ổn định, liên tục của toàn thể Nhà máy.

Về quản lý giá thành sản xuất

Nhà máy NPK vận hành ở giai đoạn đầu, tính ổn định và sản lượng còn thấp, cũng như việc chuẩn bị nguồn nguyên liệu chưa tối ưu, khiến cho việc xây dựng định mức tiêu hao, kiểm soát giá thành chưa đạt hiệu quả tốt nhất.

Về đầu tư góp vốn tại các doanh nghiệp liên kết

Mục tiêu thoái vốn tại các doanh nghiệp liên kết: VNPOLY (PVTEX), PVC Mekong, PAIC và Công ty Cổ phần Thủy hải sản Út Xi chưa thực hiện được trong năm 2019 như kế hoạch đề ra. Hoạt động của các công ty này (trừ PAIC & Út Xi) trong năm 2019 tiếp tục đạt kết quả kém làm suy giảm vốn đầu tư của Tổng Công ty.

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty

- Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/ doanh nghiệp lớn.
- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tới.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Tổng Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung.

Đặc biệt, năm 2019 Ban Tổng giám đốc đã xây dựng, đề xuất Hội đồng quản trị thông qua phương án tái sắp xếp bộ máy tổ chức quản trị, điều hành và nhân lực công ty mẹ theo hướng tinh gọn, hiệu quả, làm tiền đề để triển khai công tác tái cơ cấu tổng thể toàn Tổng Công ty.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020

Năm 2020 diễn ra trong bối cảnh các yếu tố về thị trường phân bón, giá khí tiếp tục có những khó khăn như đã diễn ra trong năm 2019. Đặc biệt, về nguồn cung khí thiên nhiên đã chuyển sang thời kỳ khó khăn, các nguồn khí giá rẻ sụt giảm sản lượng. Tuy nhiên, với nỗ lực hoàn thành các dự án đầu tư trọng điểm, Tổng Công ty kỳ vọng cụm dự án mới NH₃-NPK sẽ vận hành thương mại ổn định và đóng góp đáng kể vào doanh thu, lợi nhuận trong giai đoạn tới.

Trước những khó khăn thách thức đó, với sự ủng hộ, hỗ trợ của cổ đông Nhà nước, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020, với kế hoạch, định hướng sau:

Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất			
1.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	785.000	Nhà máy dự kiến bảo dưỡng tổng thể trong Quý 4
1.2	NPK Phú Mỹ	Tấn	180.000	
1.3	UFC85/Fomaldehyde	Tấn	13.000	
1.4	NH ₃ sản xuất bán thương mại	Tấn	57.750	
2	Sản lượng kinh doanh			
2.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	780.000	
2.2	NPK Phú Mỹ	Tấn	180.000	
2.3	UFC85/Fomaldehyde	Tấn	9.000	
2.4	NH ₃	Tấn	55.000	
2.5	Phân bón khác	Tấn	189.000	
2.6	CO ₂	Tấn	50.000	
2.7	Hóa chất khác	Tấn	800	

Kế hoạch tài chính toàn Tổng Công ty (hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.237
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	8.724
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	513
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	433
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	159

Kế hoạch Công ty mẹ

Kế hoạch Tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	7.589
	Trong đó: Vốn điều lệ/vốn điều lệ bình quân	Tỷ đồng	3.914
	Tỷ lệ tham gia của Tập đoàn	%	59,58
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.703
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	491
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	421
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	10,7
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	5,5
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	10
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	142

Kế hoạch vốn đầu tư

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	107
a	Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	107
b	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	-
2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	107
a	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	83
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	24

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2019, HĐQT với 06 thành viên đương nhiệm (02 thành viên độc lập) đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của công ty cổ phần. HĐQT được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Trong năm 2019, HĐQT họp 5 phiên họp và 94 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, thông qua 78 nghị quyết, quyết định quan trọng và nhiều văn bản chỉ đạo khác về những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

Kế hoạch, chiến lược

Phê duyệt kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019;

Chỉ đạo triển khai xây dựng đề cương rà soát, điều chỉnh Chiến lược phát triển Tổng Công ty;

Chỉ đạo hoàn thiện xây dựng Chiến lược nghiên cứu phát triển giai đoạn 2019-2028.

Về tổ chức - nhân sự

- › Kiện toàn các chức danh lãnh đạo cao cấp (Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc);
- › Tiếp tục chỉ đạo rà soát, hoàn thiện công tác tái sắp xếp cơ cấu bộ máy quản trị điều hành công ty mẹ & các công ty con;
- › Phê duyệt định biên lao động.

Hệ thống quản trị, kiểm soát rủi ro, kiểm soát nội bộ

Phê duyệt và triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ theo quy trình và bộ máy được hoàn thiện từ dự án hỗ trợ thiết lập bộ máy kiểm toán nội bộ; Chỉ đạo thực hiện và áp dụng giai đoạn 2 hệ thống ERP; Phê duyệt và triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ theo quy trình.

Đầu tư, triển khai các dự án

Chỉ đạo triển khai và xử lý vướng mắc nhằm hoàn thành giai đoạn kết thúc của dự án đầu tư nâng công suất xưởng NH₃ Nhà máy đạm Phú Mỹ và xây dựng Nhà máy phân NPK công nghệ hóa học. Phê duyệt quyết toán chi phí bảo dưỡng tổng thể Nhà máy đạm Phú Mỹ năm 2017.

Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu gồm 6 thành viên với thông tin chi tiết như ở các phần trên. HĐQT không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Tổng Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

Ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế

Quy chế quản lý và sử dụng tài sản trang thiết bị tại Văn phòng Tổng Công ty, Quy chế về chế độ công tác phí trong nước, phương tiện đi lại và chi phí hành chính khác; trình ĐHCĐ thông qua sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ Tổng Công ty.

Công tác tái cơ cấu

Thành lập Ban chỉ đạo để triển khai công tác tái cơ cấu tổng thể Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.

Quan hệ cổ đông

Tổ chức thành công phiên họp ĐHCĐ bất thường ngày 10/01/2019 và phiên họp ĐHCĐ thường niên 2019. Tổ chức gần 30 cuộc tiếp xúc riêng lẻ và theo nhóm với hơn 100 đại diện các quỹ đầu tư trong và ngoài nước là các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư tiềm năng theo yêu cầu;

Tham dự 02 sự kiện/hội thảo tiếp xúc nhà đầu tư, cổ đông chủ chốt và tiềm năng tại các trung tâm tài chính quốc tế (Mỹ, Anh); duy trì hiệu quả kênh tiếp nhận và phản hồi thông tin với các đầu mối phân tích của các tổ chức môi giới định kỳ và theo yêu cầu nhằm công bố thông tin minh bạch, kịp thời ra thị trường theo quy định; Phát hành 2 kỳ bản tin Nhà đầu tư vào quý 3 và quý 4, phát hành Báo cáo thường niên vào quý 2; Thực hiện các chương trình hợp tác với các tổ chức môi giới, các cơ quan truyền thông đầu tư tài chính nhằm chuyển tải và phản hồi kịp thời, minh bạch các thông tin về PVFCCo ra thị trường; duy trì kết nối hợp tác với các cổ đông chủ chốt và các tổ chức đầu tư tài chính lớn trong và ngoài nước.

Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính

Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.



Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của Ban điều hành đối với các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng giá sản phẩm, chính sách bán hàng, chính sách nhân viên, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm,...
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.



Danh mục các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã thông qua và ban hành trong năm 2019

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
1	19-39-NQ-DHDCD	10/1/2019	NQ Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
2	19-07-NQ-PBHC	10/1/2019	NQ V/v ông Lê Cự Tân thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
3	19-08-NQ-PBHC	10/1/2019	NQ V/v thông qua kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
4	19-10-QD-PBHC	10/1/2019	QĐ V/v ông Đoàn Văn Nhuộm thôi giữ chức Tổng giám đốc Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
5	19-11-QD-PBHC	10/1/2019	QĐ V/v bổ nhiệm ông Lê Cự Tân giữ chức Tổng giám đốc Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
6	19-19-NQ-PBHC	18/01/2019	NQ phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2018 của PVFCCo
7	19-22-NQ-PBHC	22/01/2019	NQ V/v Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng Công ty về phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên
8	19-23-NQ-PBHC	22/01/2019	NQ V/v phê duyệt vào giao kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019 của PVFCCo
9	19-36-NQ-PBHC	31/01/2019	NQ V/v tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018
10	19-40-NQ-PBHC	12/2/2019	NQ phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2019
11	19-43-QD-PBHC	15/02/2019	QĐ V/v phê duyệt xếp lương chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty
12	19-44-NQ-PBHC	18/02/2019	NQ V/v thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị PVFCCo
13	19-51-NQ-PBHC	20/02/2019	NQ V/v phê duyệt kế hoạch chi phí bán hàng quản lý năm 2019 của Công ty Mẹ Tổng Cty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
14	19-50-NQ-PBHC	20/02/2019	NQ V/v chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Cty CP Phân bón và hóa chất Dầu khí Miền Bắc
15	19-49-NQ-PBHC	20/02/2019	NQ V/v chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Cty CP Phân bón và hóa chất Dầu khí Miền Trung
16	19-48-NQ-PBHC	20/02/2019	NQ V/v chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Cty CP Phân bón và hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ
17	19-47-NQ-PBHC	20/02/2019	NQ V/v chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Cty CP Phân bón và hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ
18	19-46-NQ-PBHC	20/02/2019	NQ V/v tổ chức phiên họp thường niên 2019 của Đại hội đồng cổ đông PVFCCo

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
19	19-76-QD-PBHC	4/3/2019	QĐ V/v kiện toàn Hội đồng khoa học và Công nghệ của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
20	19-82-NQ-PBHC	12/3/2019	NQ phê duyệt bộ định mức tạm thời cho sản phẩm NPK
21	19-84-NQ-PBHC	14/03/2019	NQ V/v thông qua kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm toán nội bộ PVFCCo
22	19-85-NQ-PBHC	14/03/2019	NQ phiên họp quý 1 (2019) của Hội đồng quản trị Tổng Công ty
23	19-90-NQ-PBHC	28/03/2019	NQ triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý 1 năm 2019
24	19-105-NQ-PBHC	11/4/2019	NQ thông qua chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP
25	19-41-NQ-DHDCD	17/04/2019	NQ Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26	19-112-NQ-PBHC	22/04/2019	NQ V/v phê duyệt quyết toán quỹ lương, quỹ khen thưởng - phúc lợi năm 2018 của PVFCCo
27	19-118-QD-PBHC	24/04/2019	QĐ V/v thành lập Đoàn kiểm toán nội bộ đợt 1 năm 2019 của PVFCCo
28	19-121-NQ-PBHC	26/4/2019	NQ phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch năm 2018 của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên Tổng công ty
29	19-122-QD-PBHC	26/4/2019	QĐ Vv ông Dương Trí Hội thôi giữ chức Phó TGĐ Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
30	19-128-NQ-PBHC	6/5/2019	NQ phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng Công ty về phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của các đơn vị thành viên
31	19-129-NQ-PBHC	6/5/2019	NQ phê duyệt kế hoạch vốn lưu động đối với các mặt hàng phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ năm 2019
32	19-130-QD-PBHC	6/5/2019	QĐ thành lập Ban chỉ đạo rà soát, điều chỉnh Chiến lược phát triển của Tổng công ty đến năm 2025, định hướng đến năm 2035
33	19-131-NQ-PBHC	6/5/2019	NQ điều chỉnh kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019 của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP
34	19-133-NQ-PBHC	8/5/2019	NQ V/v phê duyệt kế hoạch định biên lao động năm 2019
35	19-134-NQ-PBHC	8/5/2019	NQ V/v chương trình an sinh xã hội năm 2019-2020
36	19-148-NQ-PBHC	23/05/2019	NQ V/v điều chỉnh kế hoạch chi phí bán hàng quản lý năm 2019 của Công ty mẹ - PVFCCo
37	19-149-NQ-PBHC	23/05/2019	NQ V/v triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý 2 năm 2019
38	19-153-NQ-PBHC	28/05/2019	NQ V/v khấu hao tài sản hình thành từ Dự án nhà máy sản xuất NPK công nghệ hóa học

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
39	19-154-NQ-PBHC	28/05/2019	NQ V/v phê duyệt quyết toán chi phí bảo dưỡng tổng thể Nhà máy đạm Phú Mỹ năm 2017 đối với phần công việc đã thực hiện và đáp ứng đủ điều kiện quyết toán & việc hoàn thiện thủ tục đối với các công việc chưa đủ điều kiện quyết toán
40	19-161-QD-PBHC	31/05/2019	QĐ V/v kiện toàn Hội đồng khoa học và công nghệ của PVFCCo
41	19-186-QD-PBHC	11/6/2019	QĐ V/v ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị tại Văn phòng cơ quan Tổng Công ty
42	19-185-QD-PBHC	11/6/2019	QĐ V/v ban hành Quy chế và chế độ công tác phí trong nước, phương tiện đi lại và các chi phí hành chính khác
43	19-191-NQ-PBHC	25/6/2019	NQ V/v phê duyệt kế hoạch khoa học công nghệ năm 2019 của PVFCCo
44	19-192-QD-PBHC	25/6/2019	QĐ V/v không bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc PVFCCo đối với ông Hoàng Việt Dũng
45	19-198-QD-PBHC	2/7/2019	QĐ sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng và phân phối quỹ phúc lợi của PVFCCo
46	19-199-NQ-PBHC	2/7/2019	NQ phê duyệt điều chỉnh hệ thống thang, bảng lương của PVFCCo
47	19-207-NQ-PBHC	10/7/2019	NQ phiên họp quý 2 (2019) của Hội đồng quản trị Tổng Công ty
48	19-208-NQ-PBHC	10/7/2019	NQ V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp và ký hợp đồng thuê đơn vị soát xét kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
49	19-242-QD-PBHC	23/07/2019	QĐ V/v sửa đổi bổ sung một số điều khoản tại Chính sách nhân viên của PVFCCo
50	19-255-NQ-PBHC	7/8/2019	NQ V/v phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng và hạn mức tiền gửi năm 2019
51	19-296-NQ-PBHC	11/9/2019	NQ V/v chấp thuận các nội dung phụ lục 1 - Thỏa thuận có hoàn trả giữa 3 bên PVFCCo, Tập đoàn DKVN, VNPOLY
52	19-300-NQ-PBHC	12/9/2019	NQ V/v thực hiện hỗ trợ có hoàn trả cho Công ty cổ phần Hóa Dầu và Xơ sợi Việt Nam (VNPOLY)
53	19-304-NQ-PBHC	17/09/2019	NQ V/v triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý 3 năm 2019
54	19-306-QD-PBHC	19/09/2019	QĐ V/v bổ nhiệm ông Cao Trung Kiên giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
55	19-315-NQ-PBHC	25/09/2019	NQ V/v thời hạn bảo hành Hợp đồng số 368/2015/PVFCCo/DTXD/TPIT-PTSC/X-NH ₃ ngày 06/6/2015
56	19-323-NQ-PBHC	3/10/2019	NQ V/v thông qua nội dung kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp đơn hàng Thuê dịch vụ sửa chữa thiết bị Urea Reactor 20R1001 (relining) trong bảo dưỡng tổng thể Nhà máy đạm Phú Mỹ năm 2020
57	19-329-QD-PBHC	9/10/2019	QĐ V/v thành lập Tổ rà soát, điều chỉnh chiến lược phát triển của Tổng Công ty
58	19-405-NQ-PBHC	21/10/2019	NQ V/v phê duyệt kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2019 của Công ty mẹ - PVFCCo
59	19-408-NQ-PBHC	24/10/2019	NQ phiên họp quý 3 (2019) của Hội đồng quản trị Tổng Công ty

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
60	19-410-NQ-PBHC	28/10/2019	NQ V/v phê duyệt dự toán chi phí bảo dưỡng tổng thể Nhà máy đạm Phú Mỹ năm 2020
61	19-411-NQ-PBHC	28/10/2019	NQ V/v phân cấp thực hiện công tác mua nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo Quy chế quản lý đầu tư xây dựng và mua sắm
62	19-417-NQ-PBHC	1/11/2019	NQ V/v về phương án xử lý đối với khu đất 6,2ha Trung tâm thương mại Cửu Long và công tác quản lý vốn chủ sở hữu, tài sản của Tổng Công ty
63	19-433-NQ-PBHC	25/11/2019	NQ V/v thông qua chủ trương xem xét miễn/giảm bồi thường thiệt hại do chậm tiến độ chạy thử nghiệm thu công thức DAP dự án NPK
64	19-437-QD-PBHC	28/11/2019	QĐ V/v kiện toàn Ban chỉ đạo công tác tái cơ cấu Tổng Công ty
65	19-438-QD-PBHC	29/11/2019	QĐ V/v kiện toàn Tổ giám sát dự án nâng công suất xưởng NH ₃ Nhà máy đạm Phú Mỹ và xây dựng nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học
66	19-440-NQ-PBHC	2/12/2019	NQ V/v chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ
67	19-441-NQ-PBHC	2/12/2019	NQ V/v chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đồng Nam Bộ
68	19-442-NQ-PBHC	2/12/2019	NQ V/v chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
69	19-443-NQ-PBHC	2/12/2019	NQ V/v chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc
70	19-457-NQ-PBHC	10/12/2019	NQ V/v triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền quý 4 năm 2019
71	19-456-QD-PBHC	10/12/2019	QĐ V/v ban hành lại Chính sách nhân viên Tổng Công ty
72	19-465-NQ-PBHC	13/12/2019	NQ V/v phê duyệt và giao kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2020 của Tổng Công ty Phân bón & Hóa chất Dầu khí - CTCP (PVFCCo)
73	19-487-QD-PBHC	24/12/2019	QĐ phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện đề tài KHCN Nghiên cứu tính sẵn sàng của nguồn khí, dự phòng tình huống đổi nguồn nguyên liệu và công nghệ của NMĐPM trong tương lai
74	19-498-NQ-PBHC	31/12/2019	NQ phê duyệt phương án hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự bộ máy quản trị, điều hành của PVFCCo - CTCP
75	19-503-NQ-PBHC	31/12/2019	NQ V/v Chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Cty Cp Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
76	19-504-NQ-PBHC	31/12/2019	NQ V/v Chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Cty Cp Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đồng Nam Bộ
77	19-505-NQ-PBHC	31/12/2019	NQ V/v Chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Cty Cp Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ
78	19-506-NQ-PBHC	31/12/2019	NQ V/v Chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Cty Cp Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Thành viên Hội đồng quản trị Louis T Nguyễn và Lê Minh Hồng, hoạt động kiểm nhiệm tại Hội đồng quản trị và hiện tại đáp ứng tiêu chí thành viên độc lập không điều hành, đã tham dự và ủy quyền tham dự đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề quyết định của Hội đồng quản trị; tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công của Hội đồng quản trị kể từ thời điểm được bầu vào Hội đồng quản trị.

Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về quản trị/điều hành của Tổng Công ty trong năm 2019

- Trong Tổng Công ty, cổ đông Nhà nước cũng giống như các cổ đông khác, đều mong muốn giá trị của công ty tăng lên. Những người quản trị là đại diện vốn Nhà nước ngoài nhiệm vụ tuân thủ chế độ quản trị doanh nghiệp, còn ràng buộc trách nhiệm quản lý, bảo toàn phần vốn của Nhà nước. Tổng Công ty phụ thuộc khá lớn vào chi phí nguyên liệu sản xuất và trong bối cảnh nguồn khí giá rẻ suy giảm, Ban quản trị đã hết sức nỗ lực trong việc thuyết trình, đề xuất, bảo vệ cho những cam kết, hay chính sách của Nhà nước có lợi nhất cho Tổng Công ty về lĩnh vực này trong ngắn hạn và dài hạn. HĐQT Tổng Công ty đã hoạt động tuân thủ các tiêu chuẩn quản trị đối với công ty niêm yết, đảm bảo cho các thành viên HĐQT và thành viên độc lập HĐQT thực thi quyền hạn, trách nhiệm.
 - Để tiến tới và tiếp cận sát với các chuẩn mực quản trị tiên tiến, HĐQT cần có sự rà soát, cải tiến nội dung hoạt động theo hướng tăng cường công tác định hướng, chiến lược và giám sát, xây dựng cơ chế phân cấp mạnh mẽ và phù hợp để giảm bớt sự tham gia vào các hoạt động mang tính chất điều hành.
 - Về một số ý kiến đánh giá khác của cổ đông trong kết quả hoạt động của Tổng Công ty, pháp luật cho nhà đầu tư cơ chế để giám sát, thông qua chế độ báo cáo,
- công tác kiểm toán độc lập, hoặc một số công tác thanh tra, kiểm toán Nhà nước khác. Các cổ đông có cơ sở để tin tưởng vào các tài liệu báo cáo đã qua tiến trình đó (kiểm toán Big 4, kiểm toán nội bộ, kiểm toán Nhà nước,...).

 - Thành viên độc lập phụ trách về mảng quan hệ với các cổ đông đặc biệt là nước ngoài, chiếm tỷ lệ khá lớn trong Công ty, trong năm 2019 tiếp tục chuyển tải đến nhà đầu tư về những giá trị, những lợi thế của Tổng Công ty và nỗ lực từ ban quản trị, điều hành, và ngược lại cũng mang những đóng góp, ý tưởng từ nhà đầu tư về cho HĐQT về đường lối, chiến lược, hay những phương hướng về tìm nhà đầu tư chiến lược. Tổng Công ty đã và đang có những nền tảng quản trị tốt trong số những công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước. Và việc cải tiến liên tục để hiệu quả là điều mong muốn đương nhiên của tất cả các cổ đông.
 - Thành viên độc lập phụ trách về mảng chế độ, chính sách, đã tích cực tham gia công tác xây dựng, chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch định biên lao động, tiền lương và chế độ đãi ngộ. Tổng Công ty đảm bảo duy trì chế độ lương, thưởng phù hợp với quy định đối với công ty cổ phần có vốn chi phối của Nhà nước và đồng thời phù hợp với thị trường lao động.

Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức Quản trị công ty cho các thành viên Hội đồng quản trị

- Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và được đào tạo về Quản trị công ty tại thời điểm được bầu và bổ nhiệm.
- Các thành viên HĐQT luôn chủ động bồi dưỡng, đào tạo cập nhật, nâng cao kiến thức về Quản trị công ty để đáp ứng yêu cầu công việc.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban kiểm soát Tổng Công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành công tác kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, tổ chức các cuộc họp định kỳ, tham gia đầy đủ cuộc họp của Tổng Công ty, ban hành các Quyết định, kiến nghị liên quan đến hoạt động sản xuất của đơn vị.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng Công ty

Hoàn thành 100% tiến độ các dự án Đầu tư xây dựng cơ bản, chạy thử thành công và nghiệm thu dự án Nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học, vận hành thương mại dự án Nang công suất phân xưởng NH_3 , Tổng Công ty đã điều chỉnh tăng và thực hiện vượt mức các chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Sản xuất urê đạt 708 nghìn tấn tương đương 106% kế hoạch, doanh thu đạt 7.831 tỷ đồng - đạt 91% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 467 tỷ đồng đạt 228% kế hoạch.

Về hoạt động sản xuất, kinh doanh

Tập trung vào nhiệm vụ giữ vững thị phần, phát triển kinh doanh sản phẩm phân bón mới, phát triển kinh doanh hóa chất, khẳng định chất lượng sản phẩm, nâng cao công tác thông tin dự báo thị trường, tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, tăng cường quản lý hệ thống phân phối.

Sản lượng kinh doanh Urê Phú Mỹ đạt hơn 691 nghìn tấn - đạt 102% kế hoạch, phân bón khác đạt hơn 208 nghìn tấn - đạt 89% kế hoạch, NPK là gần 77 nghìn tấn - đạt 49% kế hoạch và NH_3 là 59 nghìn tấn - đạt 131% kế hoạch.

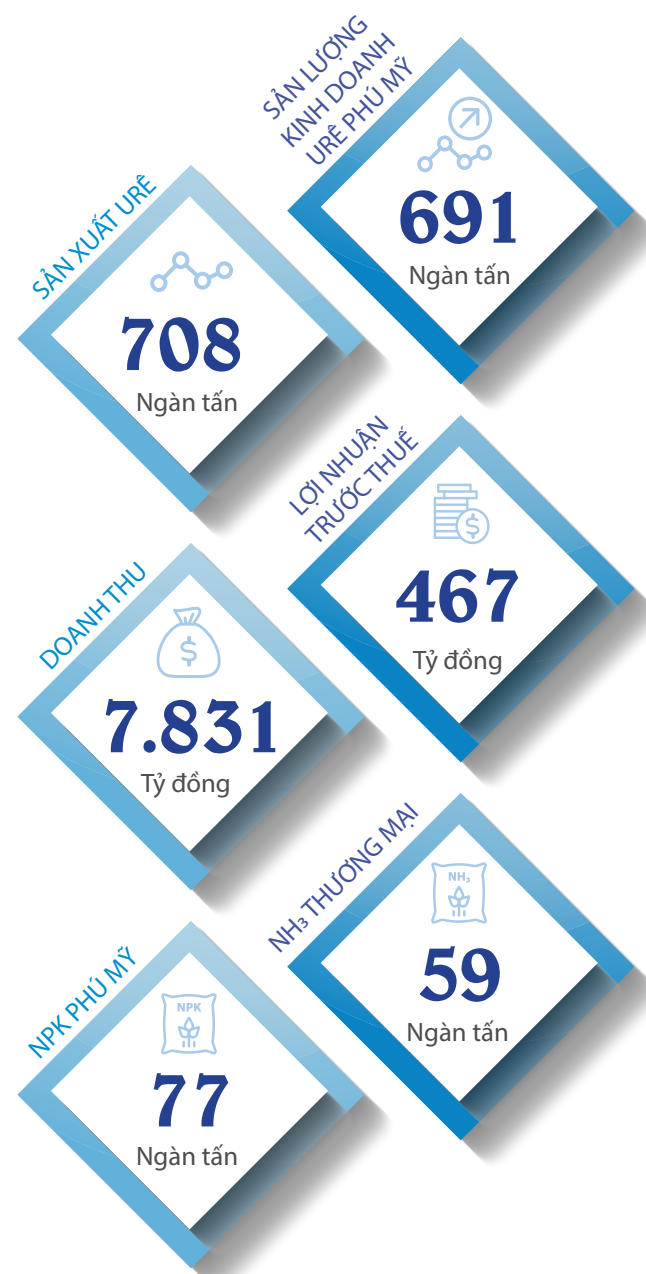
Về công tác nghiên cứu phát triển

Đẩy mạnh nghiên cứu và tổ chức sản xuất thử nghiệm các sản phẩm phân bón mới, sản phẩm hóa chất mới sử dụng nguyên liệu sẵn có của Nhà máy đạm Phú Mỹ. Nghiên cứu ứng dụng phần mềm phân bón thông minh tại khu vực ĐNB và TNB.

Tăng cường việc hợp tác với các viện, trường, các chuyên gia giỏi trong và ngoài nước hỗ trợ Tổng công ty trong việc nghiên cứu các sản phẩm phân bón, hóa chất mới, tư vấn chiến lược, thử/khảo nghiệm phân bón.

Về công tác quản trị, ứng dụng khoa học công nghệ

Tăng cường khai thác hệ thống công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Tổng Công ty.



Tiếp tục hoàn thiện sửa đổi bổ sung các quy trình quy chế, tổ chức sắp xếp lại các Ban/Văn phòng theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, xây dựng chức năng nhiệm vụ các Ban/Văn phòng phù hợp với định hướng và chiến lược phát triển của PVFCCo.

Về công tác tái cấu trúc doanh nghiệp

Thực hiện tái cơ cấu mô hình quản lý tại Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc, xây dựng phương án thoái vốn của Tổng công ty tại các Công ty thành viên, tiếp tục rà soát đánh giá việc khai thác sử dụng các tài sản, kho cảng của Tổng Công ty để có hướng khai thác sử dụng hiệu quả hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn trên nguyên tắc tuân thủ chính sách pháp luật hiện hành.

Về công tác đầu tư tài chính

Tiếp tục tìm kiếm các đối tác để thoái vốn tại các Công ty liên doanh liên kết. Đến 31/12/2019, tổng số vốn góp vào các công ty con và công ty liên kết theo mệnh giá là 1.087,65 tỷ đồng, trong đó đầu tư vào Công ty con 386,25 tỷ đồng, chiếm 35,5% và đầu tư vốn góp vào các công ty liên kết, dài hạn khác 701,4 tỷ đồng, chiếm 64,5%.

Về công tác tài chính kế toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty; việc ghi chép, phân loại và trình bày tuân thủ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành và đã được Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét và kiểm toán.

Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác

Hội đồng quản trị tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để ra quyết định. Hội đồng quản trị làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị. Ban điều hành đã chỉ đạo cán bộ các ban chức năng thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông ra các quyết định điều hành kịp thời thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Báo cáo đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Tổng Công ty, duy trì mối quan hệ làm việc, phối hợp đảm bảo sự phát triển bền vững của Tổng Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật và các văn bản quản lý nội bộ của Tổng Công ty.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Tổng Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và Ban điều hành theo quy định của pháp luật, quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với người đại diện của Tập đoàn Dầu khí, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Tổng Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên.

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, Tổng Công ty thực hiện chế độ thù lao công việc.

Chi tiết tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2019

STT	Họ & tên	Chức danh	Tiền lương - Thù lao (triệu đồng)	Tiền thưởng - phúc lợi (triệu đồng)	Tổng thu nhập (triệu đồng)
I. Hội đồng quản trị			4.529	516	5.045
1	Nguyễn Tiến Vinh	Chủ tịch HĐQT	1.107	138	1.246
2	Lê Cự Tân	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	1.096	137	1.233
3	Dương Trí Hội	Ủy viên HĐQT	961	120	1.081
4	Nguyễn Hồng Vinh	Ủy viên HĐQT	961	120	1.081
5	Luis Nguyễn	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	202	-	202
6	Lê Minh Hồng	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	202	-	202
II. Phó TGD, KTT			5.528	691	6.219
1	Lê Văn Quốc Việt	Phó Tổng giám đốc	961	120	1.081
2	Lê Thị Thu Hương	Phó Tổng giám đốc	950	119	1.069
3	Hoàng Việt Dũng	Phó Tổng giám đốc	478	60	537
4	Từ Cường	Phó Tổng giám đốc	961	120	1.081
5	Trần Thị Phương Thảo	Phó Tổng giám đốc	961	120	1.081
6	Cao Trung Kiên	Phó Tổng giám đốc	388	48	436
7	Võ Ngọc Phương	Kế toán trưởng	830	104	934
III. Ban kiểm soát			1.917	219	2.136
1	Huỳnh Kim Nhân	Trưởng Ban kiểm soát	961	120	1.081
2	Lê Vinh Văn	Thành viên Ban kiểm soát	790	99	889
3	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	166	-	166
Tổng Cộng			11.975	1.426	13.401

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

- Ngày 21/01/2019: Nhóm cổ đông liên quan Edgbaston Investment Partner LLP thông báo thành viên trong nhóm mua vào cổ phiếu và tăng tỷ lệ sở hữu của nhóm từ 4,96% lên 5,01%.
- Ngày 23/01/2019: Người liên quan của cổ đông nội bộ, bà Lê Thị Kim Tuyến thông báo bán 5.400 cổ phần.
- Ngày 28/01/2019: Cổ đông nội bộ Lê Vinh Văn, Thành viên Ban kiểm soát thông báo bán 34.000 cổ phần.
- Ngày 15/02/2019: Cổ đông nội bộ Dương Trí Hội, Phó Tổng giám đốc thông báo bán 115.000 cổ phần.
- Ngày 18/02/2019: Nhóm cổ đông liên quan Edgbaston Investment Partner LLP thông báo thành viên trong nhóm bán ra cổ phiếu và giảm tỷ lệ sở hữu của nhóm từ 5,01% xuống 4,91%.
- Ngày 30/05/2019: Cổ đông nội bộ Hoàng Việt Dũng, Phó Tổng giám đốc thông báo bán 64.000 cổ phần.
- Các đối tượng khác: Không có thông báo/báo cáo giao dịch cổ phiếu.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm 2019, không phát sinh các giao dịch giữa Tổng Công ty với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

Hợp đồng hoặc giao dịch với các tổ chức, cá nhân có liên quan

Không có

Việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty

Tổng Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về Quản trị công ty niêm yết

- Đảm bảo tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông tuân thủ đầy đủ quy định của Pháp luật về doanh nghiệp và quy định quản trị đối với công ty đại chúng, niêm yết. Tổ chức họp và thông qua ý kiến Hội đồng quản trị đúng quy định của Điều lệ Tổng Công ty và pháp luật về doanh nghiệp.
- Thực hiện đầy đủ và đúng hạn tất cả các nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với công ty đại chúng, niêm yết.
- Báo cáo thường niên và các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông được lập với đầy đủ nội dung và thông tin về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị, điều hành, giám sát của Tổng Công ty.
- Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành đầy đủ các Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, ban hành Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty, hướng tới các chuẩn mực quản trị khu vực và quốc tế, thực hiện/tham gia các khóa đào tạo cho các thành viên Ban Điều hành/Ban kiểm soát/các thành viên trong HĐQT.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN CỦA TỔNG CÔNG TY



Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN là bộ câu hỏi được xây dựng trên các quy tắc quản trị công ty của Tổ chức Hợp tác phát triển kinh tế (OECD) và các thông lệ quản trị công ty tốt nhất trong khu vực nhằm đánh giá thông lệ quản trị công ty của các công ty niêm yết lớn trong các quốc gia thành viên tham gia dự án gồm Malaysia, Indonesia, Singapore, Thái Lan, Phillipines và Việt Nam.

Dự án đánh giá Quản trị công ty của ASEAN do diễn đàn thị trường Tài chính khu vực ASEAN (ACMF) thực hiện từ năm 2012 đến nay, nhằm mục đích đánh giá và vinh danh các công ty niêm yết dẫn đầu về quản trị công ty trong khu vực và được kỳ vọng nâng cao hình ảnh công ty niêm yết, khả năng thu hút đầu tư cũng như nâng cao hình ảnh thị trường vốn, hướng tới hội nhập ASEAN. Các tiêu chí đánh giá, chấm điểm quản trị công ty được dựa trên các thông tin tin cậy mà công ty cung cấp rộng rãi như Báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử của công ty, các thông báo cho cổ đông, các Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Vào tháng 11/2015, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất dầu khí đã vinh dự nhận giải thưởng “Quản trị công ty khu vực ASEAN” cho 3 công ty niêm yết có điểm quản trị công ty đứng đầu Việt Nam theo chương trình Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN.

Trong năm 2019, Tổng công ty tiếp tục nỗ lực trong việc cải thiện tình hình quản trị công ty nhằm tiệm cận gần hơn nữa với các chuẩn mực quản trị công ty trong khu vực dựa trên 04 nguyên tắc về quyền cổ đông, công bố thông tin minh bạch, trách nhiệm HĐQT và vai trò của các bên liên quan nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả quản trị công ty đã đạt được. Từ những biến động xảy ra nằm ngoài dự kiến trong nội tại (sự kiện bảo dưỡng dài ngày) và trên thị trường (ngành nông nghiệp và thị trường phân bón gặp nhiều khó khăn), HĐQT đã thực hiện nghiêm túc vai trò của mình trong việc soát xét các mục tiêu chiến lược và kế hoạch trong năm của Tổng Công ty để có những điều chỉnh và đánh giá sự thích ứng điều chỉnh thực thi chiến lược, các mục tiêu trọng yếu trong kế hoạch năm của Ban điều hành trước các biến đổi của thị trường và khả năng ứng phó với các rủi ro trong quá trình hoạt động nhằm đạt được các kết quả hoạt động tối ưu.

Vào ngày 27/11/2019, PVFCCo đã được bình chọn trong Top 5 doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa lớn đạt giải Quản trị công ty tốt nhất. Đây là giải thưởng quan trọng hàng năm do Sở GD&ĐT TP. HCM và Hà Nội cùng Hội đồng bình chọn tổ chức trao tặng cho các doanh nghiệp có nhiều cố gắng, nỗ lực trong các hoạt động quản trị như: Cải thiện chất lượng công bố thông tin, cải thiện báo cáo các hoạt động thực thi vai trò, trách nhiệm đối với các bên liên quan, cải thiện công tác tổ chức ĐHCĐ thông qua thông tin cung cấp cho cổ đông hoàn chỉnh và đầy đủ, đặc biệt là việc thực thi vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong quản trị công ty.

Năm 2019 là một năm trải qua rất nhiều khó khăn trong tất cả các mặt hoạt động của PVFCCo. Tuy nhiên, hệ thống quản trị rủi ro luôn được PVFCCo cập nhật, đánh giá và đưa ra các giải pháp phù hợp để vượt qua các khó khăn, thách thức, đạt được kết quả kinh doanh là lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Để duy trì và phát huy hiệu quả quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2019, PVFCCo đã xác định các nhóm rủi ro then chốt và triển khai các giải pháp quản trị rủi ro hiệu quả để đạt được các mục tiêu.

Đa dạng hóa sản phẩm mới, ổn định và phát triển sản phẩm truyền thống nhằm khẳng định vị trí dẫn đầu về sản xuất và kinh doanh phân bón tại thị trường nội địa.

Đảm bảo vận hành an toàn Nhà máy đạm Phú Mỹ trong điều kiện nhà máy, thiết bị ngày càng già cỗi, giá nguyên vật liệu đầu vào luôn biến động, thị trường tiêu thụ ngày càng cạnh tranh khốc liệt.

Vận hành các dự án đầu tư mới với các sản phẩm mới, triển khai kinh doanh tốt các sản phẩm phân bón và hóa chất do Tổng công ty sản xuất nhằm đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn của PVFCCo.

Nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững nêu trên, kết hợp với trách nhiệm bảo vệ lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, hài hòa với trách nhiệm xã hội, năm 2019 vừa qua, PVFCCo luôn quản trị tốt các từng nhóm rủi ro trọng yếu như sau:

RỦI RO VỀ THỊ TRƯỜNG

Với mục tiêu duy trì vị thế dẫn đầu về sản xuất và kinh doanh phân bón tại thị trường nội địa, PVFCCo đã không ngừng đánh giá, kiểm soát và xử lý tốt rủi ro thị trường trọng yếu:

Rủi ro cung vượt cầu



Do xu thế cung vượt cầu ngày càng gia tăng nên thị trường Urê nói riêng và các mặt hàng phân bón nói chung trong nước luôn đối mặt với áp lực cạnh tranh trong hiện tại và tương lai, đặc biệt sau khi Việt Nam tham gia hàng loạt Hiệp định tự do thương mại và chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu. Trước những thách thức này, PVFCCo tập trung kiện toàn và điều chỉnh hệ thống phân phối trong nước, tăng cường chăm sóc khách hàng nhằm phát triển có chiều sâu để tạo mối liên kết bền vững giữa Công ty mẹ với Công ty thành viên và hệ thống đại lý bao phủ khắp các vùng miền trên cả nước, điều động hàng hóa về các khu vực tiêu thụ trọng điểm để chiếm lĩnh thị trường, duy trì lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng ngành, giữ vững thương hiệu. Đây là một kế hoạch mang tính chiến lược và dài hạn giúp Tổng Công ty phát triển hệ thống bán hàng ổn định, vững chắc và mang tính lâu dài.

Rủi ro về giá nguyên vật liệu đầu vào



Giá dầu biến động do những tác động từ tình hình tài chính, nhu cầu, nguồn cung và an ninh, kinh tế thế giới. Trong thời gian qua bức tranh về giá dầu có nhiều gam sắc màu với diễn biến phức tạp. Với đặc thù sản xuất và kinh doanh phân bón, giá thành sản phẩm chính của PVFCCo chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi biến động của giá dầu trên thế giới, trong nhiều năm qua giá dầu thế giới biến động tăng/giảm không ổn định. Việc giá dầu tăng/giảm không ổn định, ngoài tầm kiểm soát có ảnh hưởng trực tiếp và rất lớn đến kế hoạch SXKD của PVFCCo. Bên cạnh đó, trong từng giai đoạn Chính phủ có thể có những điều chỉnh trong chiến lược khai thác nguồn tài nguyên đất nước, cung ứng phù hợp với mục tiêu tổng thể của nền kinh tế và những điều chỉnh này cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của PVFCCo.

Lợi nhuận của PVFCCo phụ thuộc rất lớn vào biến động chi phí nguyên liệu đầu vào để sản xuất phân bón. Để ứng xử với rủi ro về giá khí trong việc hoạch định và thực hiện các mục tiêu kinh doanh trong ngắn hạn, PVFCCo đã linh hoạt lập dự báo kế hoạch SXKD trên nền các kịch bản về giá dầu, giá khí để kiểm soát sự thay đổi trong điều kiện môi trường kinh doanh nhiều biến động.

Rủi ro về giá bán giảm



Giá phân bón trong nước bị ảnh hưởng đáng kể bởi giá phân bón thế giới, bất kỳ một sự thay đổi nào về giá phân bón thế giới cũng sẽ tác động ngay đến giá phân bón trên thị trường nội địa vì luôn phải cạnh tranh quyết liệt với phân bón nhập khẩu nước ngoài và nguồn hàng nhập khẩu tiểu ngạch các nước lân cận.

Trước áp lực này, PVFCCo là nhà sản xuất và kinh doanh phân bón luôn phải cân bằng giữa rủi ro và cơ hội để quyết định bán sản phẩm ở mức giá hợp lý sát với giá thị trường tại các thời điểm nhằm giữ vững thị phần và duy trì lợi thế cạnh tranh.

Rủi ro về tính thanh khoản của khách hàng



Rủi ro về tính thanh khoản xảy ra khi khách hàng không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn gây ảnh hưởng đáng kể đến kết quả sản xuất kinh doanh của PVFCCo.

Nhận thức rủi ro nêu trên, PVFCCo không ngừng đề ra chính sách bán hàng và chính sách tín dụng thương mại linh hoạt phù hợp với thị trường và được triển khai thực hiện, kiểm soát và quản trị có hệ thống từ Công ty mẹ đến các Công ty thành viên, hạn mức tín dụng trong hoạt động bán hàng được xây dựng riêng cho từng nhóm sản phẩm, từng khách hàng trên cơ sở đánh giá năng lực tài chính, mức độ tín nhiệm và khả năng hợp tác của từng khách hàng, đại lý. Tại PVFCCo, kế hoạch vốn lưu động nói chung và định mức hàng tồn kho, công nợ nói riêng được phê duyệt và kiểm soát chặt chẽ và báo cáo một cách kịp thời, đầy đủ trong suốt quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Với nhận thức đúng đắn và quản trị hiệu quả trong năm 2019, PVFCCo không xảy ra tranh chấp nợ xấu trong bất kỳ các giao dịch thương mại nào.

Rủi ro trong việc phát triển sản phẩm mới



Áp lực từ nhu cầu thị trường về sản phẩm phân bón chất lượng cao và bảo vệ môi trường sẽ thúc đẩy các nhà sản xuất và kinh doanh phân bón đáp ứng các loại phân bón chất lượng cao, giá thành hợp lý, thân thiện môi trường, có sự khác biệt, đa hiệu quả. Cùng với đó là xu thế nhu cầu sử dụng phân bón của bà con nông dân ngày càng đa dạng và khắt khe.

Trước bối cảnh này, để tăng tính cạnh tranh, giữ vững và tạo ra thị trường, PVFCCo đã không ngừng đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển nhằm đổi mới, sáng tạo, cải tiến sản phẩm, tạo ra nhiều sản phẩm khác biệt, chất lượng vượt trội để đáp ứng thị hiếu của nông dân cũng như dẫn dắt thị trường vào các sản phẩm chất lượng cao.

Đối với sản phẩm phân bón NPK sản xuất trong năm 2019, PVFCCo đã lựa chọn công nghệ sản xuất hóa học hiện đại nhất hiện nay, đồng thời trong các năm qua PVFCCo đã triển khai quy mô về việc chuẩn bị thị trường tiêu thụ sản phẩm NPK thông qua kế hoạch kinh doanh thương mại hàng năm và được thị trường đón nhận tích cực.



Thực hiện các giải pháp linh hoạt, đồng bộ để ứng phó ảnh hưởng từ nhóm các rủi ro thị trường, đảm bảo triển khai kế hoạch quản trị rủi ro năm 2019 kịp thời và hiệu quả

- › Tập trung quản trị, hoàn thiện hệ thống phân phối, thực hiện phát triển chiến lược truyền thông, quản trị thương hiệu để thúc đẩy, hỗ trợ công tác bán hàng nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh và khả năng sinh lời phù hợp, khẳng định vị thế thương hiệu phân bón Phú Mỹ trên thị trường nội địa.
- › Tổ chức hệ thống kênh thông tin thông suốt từ Công ty mẹ đến các Công ty thành viên và hệ thống Đại lý để nắm bắt thông tin thị trường nhanh và chính xác, có khả năng ứng phó linh hoạt với diễn biến thị trường từng khu vực, từng thời điểm.
- › Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về công tác kinh doanh, thương hiệu, hội thảo về công tác thông tin thị trường góp phần quan trọng trong hoạt động quảng bá sản phẩm, hình ảnh của PVFCCo, tìm kiếm cơ hội hợp tác ở thị trường trong và ngoài nước, góp phần hoàn thiện các phương án, chiến lược kinh doanh.
- › Hoàn thiện danh mục sản phẩm theo yêu cầu của thị trường với thương hiệu Phú Mỹ thông qua việc nhập khẩu các loại phân bón chất lượng cao.
- › Ban hành sửa đổi một số chính sách quan trọng phù hợp với tình hình kinh doanh mới: Quy chế Quản lý hoạt động kinh doanh phân bón; Quy chế xây dựng và phát triển hệ thống phân phối sản phẩm phân bón của PVFCCo; Quy trình thực hiện công tác truyền thông và thiết kế sáng tạo; Quy trình xúc tiến thương mại và hỗ trợ bán sản phẩm phân bón; Quy trình thực hiện chương trình chăm sóc khách hàng,... để tăng cường công tác quản lý hoạt động kinh doanh phân bón, hóa chất trong toàn Tổng Công ty, đáp ứng diễn biến thị trường trong giai đoạn mới.
- › Thực hiện có hiệu quả để án tái cơ cấu/thoái vốn, nâng cao năng lực cạnh tranh và thích ứng biến động môi trường kinh doanh, PVFCCo đã hoàn thành lộ trình công tác tái cấu trúc PVFCCo giai đoạn 1, hiện nay cổ phiếu các Công ty thành viên kinh doanh phân bón: PVFCCo North, PVFCCo Central, PVFCCo SE, PVFCCo SW chính thức giao dịch trên sàn GDCK Hà Nội.
- › Xác định công tác tái cấu trúc là một nhiệm vụ quan trọng nên PVFCCo đã nỗ lực triển khai nhằm tận dụng, phát huy thế mạnh và sử dụng nguồn lực hiệu quả nhất nhằm tăng năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

Ngoài các giải pháp ứng phó rủi ro thị trường được triển khai thường xuyên theo từng giai đoạn, PVFCCo còn xây dựng một chiến lược phát triển thị trường mang tính lâu dài

- › Duy trì vị thế của PVFCCo là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón dẫn đầu trong nước; phát triển lĩnh vực sản xuất hóa chất, tập trung vào lĩnh vực hóa dầu.
- › Giữ vững thị phần sản phẩm Urê Phú Mỹ và NPK Phú Mỹ thông qua các giải pháp về việc tiếp tục quản lý hệ thống kênh phân phối, công tác hỗ trợ kỹ thuật, chính sách hậu mãi, chăm sóc khách hàng đồng thời phát triển xây dựng hệ thống phân phối tại các nước có tiềm năng.
- › Đã và sẽ thực hiện một số đề tài trong kế hoạch nghiên cứu và phát triển như: Vận hành, sản xuất thử nghiệm các sản phẩm mới trên dây chuyền Urê Pilot - công nghệ thùng quay gia tốc; Tiếp tục kế hoạch hóa chiến lược nhằm đa dạng hóa sản phẩm trên nền tảng Urê Phú Mỹ, nghiên cứu dây công thức các sản phẩm NPK từ Nhà máy sản xuất phân bón NPK công nghệ hóa học, phát triển các sản phẩm phân bón chức năng và ứng dụng các mô hình kinh doanh và chuỗi giá trị nông nghiệp phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh của PVFCCo. Ngoài ra, tiếp tục nghiên cứu, đa dạng hóa sản phẩm hóa chất từ Xưởng sản xuất UFC85/Formaldehyde.
- › Triển khai các chính sách nhằm đảm bảo gìn giữ hình ảnh và thương hiệu của PVFCCo trong cộng đồng nhà đầu tư.
- › Tăng cường các giải pháp quản trị tích hợp với các hệ thống CNTT tiên tiến nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược, thúc đẩy kiểm soát tự động so với kiểm soát thủ công, tối ưu hóa công nghệ để quản lý rủi ro hiệu quả.

RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA PVFCCO

Năm 2019, PVFCCo đã chủ động dừng máy nhằm bảo dưỡng cơ hội kết nối với Tổ hợp dự án mở rộng phân xưởng NH₃ và Nhà máy sản xuất NPK công nghệ hóa học. Trong những năm tiếp theo các hoạt động quản trị rủi ro sẽ tập trung vào:

- › Quản lý chất lượng sản phẩm;
- › Quản lý và xử lý sự cố trong sản xuất;
- › Phối hợp Ban quản lý Tổ hợp dự án NH₃-NPK quyết toán vốn dự án.
- › Nâng cao ứng dụng trong cải tiến công nghệ và phát huy sáng kiến.

Trong những năm qua Nhà máy đạm Phú Mỹ đã duy trì hoạt động an toàn - hiệu quả, song song đó thời gian vận hành Nhà máy đã trên 15 năm với việc phải thực hiện bảo dưỡng tổng thể định kỳ 2 năm/1 lần nhưng cũng không tránh khỏi nguy cơ tiềm ẩn từ sự cố kỹ thuật dẫn đến ngừng máy làm phát sinh tăng chi phí vận hành, bảo dưỡng và ảnh hưởng đến các mục tiêu chung của PVFCCo.

Tổ hợp dự án NH₃-NPK đã được nghiệm thu và đưa vào vận hành thương mại, thời gian tới tiếp tục xử lý các điểm tồn đọng và thực hiện công tác quyết toán vốn đối với Tổ hợp dự án NH₃-NPK.

Trong năm 2019 và những năm tới PVFCCo đã nhận diện, xử lý thông qua các giải pháp:

- › Tiếp tục duy trì phương thức vận hành sản xuất sản lượng tối đa sản phẩm Urê của Nhà máy đạm Phú Mỹ và Nhà máy NPK cùng với vận hành ổn định Nhà máy sản xuất UFC85/Formaldehyde nhằm cải thiện độ cứng của hạt Urê, nâng cao chất lượng sản phẩm của chính PVFCCo và khách hàng - các Nhà máy sản xuất Urê.
- › Theo dõi hiệu chỉnh và ban hành các Bộ định mức kinh tế kỹ thuật gồm: Định mức tiêu hao hóa chất, vật tư, năng lượng; Định mức tiêu hao xăng dầu mỡ nhờn; Định mức vật tư dự phòng tối thiểu; Định mức vật tư phụ tùng bảo dưỡng định kỳ nhằm tối ưu hóa chi phí sản xuất.
- › Chú trọng đến việc cập nhật và xây dựng ban hành các phương án kỹ thuật theo tình hình thực tế để kịp thời đối phó với các sự cố bất thường trong sản xuất.
- › Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng định kỳ, bảo dưỡng phòng ngừa, mua sắm vật tư dự phòng đối với thiết bị quan trọng và rủi ro cao trong Nhà máy, đặc biệt đối với các thiết bị tinh quan trọng. Ngoài ra, hàng năm duy trì tham gia hội thảo công tác bảo dưỡng sửa chữa đối với các Nhà máy khâu chế biến dầu khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam để học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm và đề ra định hướng, hoạch định chiến lược quản trị đối với công tác bảo dưỡng, sửa chữa theo xu thế máy móc tuổi càng cao.
- › Tối ưu việc áp dụng các hệ thống phần mềm hiện hữu như Hệ thống CMMS - Computerized Maintenance Management System, các hoạt động bảo dưỡng sửa chữa của Nhà máy đã được thực hiện thông qua hệ thống CMMS, từ yêu cầu công việc, lập kế hoạch thực hiện, xuất vật tư cho bảo dưỡng, lưu hồ sơ kết quả bảo dưỡng, kiểm soát tồn kho; hệ thống quản lý sản xuất OPM của Oracle - Oracle Process Manufacturing. Cụ thể:
 - › Quản lý công tác bảo dưỡng/sửa chữa thiết bị; Lưu trữ hồ sơ toàn bộ lý lịch máy móc thiết bị.
 - › Đồng thời cập nhật hồ sơ dịch vụ vào danh mục thiết bị của dự án mới (Tổ hợp dự án NH₃-NPK) vào hệ thống CMMS.
 - › Quản lý tồn kho, cập nhật danh mục vật tư tối thiểu theo định mức vào hệ thống CMMS; So sánh định mức vật tư bảo dưỡng và vật tư thực tế cấp phát. Tự động xuất danh mục vật tư, phụ tùng theo yêu cầu của công việc bảo dưỡng.
 - › Triển khai phân tích MTA (Maintenance Task Analysis) và sử dụng chức năng MTA để triển khai phân tích PMO (Preventive Maintenance Optimization).

- › Bên cạnh đó, khai thác áp dụng phần mềm AIMS-Asset Integrity Management System, SYSTEM 1 và triển khai thực hiện RBI giai đoạn 2 (Risk Base Inspection) trong quản lý công tác bảo dưỡng, đánh giá tình trạng thiết bị và thu thập dữ liệu để phân tích tìm nguyên nhân hư hỏng của máy móc thiết bị. Đồng thời thực hiện kiểm tra CUI - Corrosion under Insulation (kiểm tra ăn mòn dưới lớp bảo ôn).
- › Tổ chức và kiểm soát công tác giám định, kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu về an toàn trong Nhà máy. Đảm bảo các thiết bị được kiểm định trước khi đưa vào sử dụng.
- › Tiếp tục triển khai và áp dụng hệ thống phần mềm chuẩn hóa mã vật tư của PVFCCo theo tiêu chuẩn Shell Mesc.

Tiếp nối thành công trong quản trị sản xuất năm 2019 cũng như các năm tới, PVFCCo duy trì và sẽ triển khai có hiệu quả chiến lược đầu tư trọng điểm vào hệ thống quản trị sản xuất của Nhà máy, nhằm vào hiệu quả đòn bẩy để tối ưu hóa chi phí sản xuất và vận hành

- › Áp dụng có hiệu quả các hệ thống tiêu chuẩn quản lý về an toàn và môi trường như ISO 14001-2004 và OSHAS 18001-2007. Tổ chức nhận diện, đánh giá rủi ro, đề ra các biện pháp an toàn bổ sung để giảm thiểu rủi ro, tuyên truyền đến CBCNV và Nhà thầu.
- › Chú trọng đào tạo đội ngũ lao động hiện hữu để vận hành Nhà máy NPK đáp ứng yêu cầu sản xuất dài hạn của Tổng Công ty.
- › Rà soát lại các bộ định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại Nhà máy đạm Phú Mỹ, xây dựng định mức cho Nhà máy NPK và tích hợp với các bộ định mức hiện có của Nhà máy đạm Phú Mỹ để có bộ định mức dùng chung cho các Nhà máy của Tổng Công ty.
- › Nâng cao vai trò về cải tiến, sáng kiến và hợp lý hóa sản xuất, chế độ bảo dưỡng tiếp cận theo hướng dự phòng nhằm mang tính ngăn ngừa hư hỏng đột xuất thiết bị máy móc.
- › Tiếp tục nghiên cứu chiến lược bảo dưỡng để đạt mức tối ưu và phù hợp với thực tế Nhà máy đạm Phú Mỹ, duy trì việc lập kế hoạch bảo dưỡng định kỳ (trung hạn, ngắn hạn và dài hạn) đặc biệt quan tâm đến các thiết bị tinh quan trọng đã vận hành hơn 15 năm qua nhằm ngăn ngừa sự cố và đảm bảo Nhà máy đạm Phú Mỹ vận hành liên tục an toàn, ổn định và hiệu quả.
- › Rà soát, cập nhật bảng nhận diện rủi ro và khía cạnh môi trường của Nhà máy theo quy trình.

- › Cập nhật để án nâng cao năng lực vận hành, bảo dưỡng và hiệu quả của Nhà máy đạm Phú Mỹ cùng với các Nhà máy mới đưa vào vận hành thương mại của PVFCCo.

RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Năm 2019, đã tập trung nguồn lực triển khai thành công các dự án phân bón và hóa chất chuyên ngành nhằm đạt được chiến lược dài hạn của PVFCCo.

Thực hiện lộ trình triển khai chiến lược phát triển của PVFCCo đến 2025, định hướng đến 2035 và hiện tại trong giai đoạn 2015 - 2020, PVFCCo đã tập trung phân tích nhận diện, khoanh vùng những rủi ro của dự án từ đó đề ra các giải pháp thực thi tốt nhất trong việc quyết toán hợp đồng EPC, quyết toán vốn đầu tư của 02 dự án trọng điểm:

- › Các ban chức năng Tổng công ty phối hợp Ban Quản lý dự án và Nhà máy đạm Phú Mỹ rà soát điểm tồn đọng để cùng Nhà thầu bảo hành máy móc thiết bị trong quá trình vận hành trong 2 năm để đạt được quyết toán A-B và quyết toán vốn.
- › Ngoài ra, để đảm bảo dự án đi vào hoạt động đạt hiệu quả kinh tế như mong đợi, PVFCCo cập nhật tính toán hiệu quả dự án theo các thông số thực tế để kiểm soát các chi phí biến động như giá nguyên liệu đầu vào, giá bán, chính sách thuế,... kể cả cơ cấu vốn đầu tư của dự án cũng được xem xét điều chỉnh, quyết định cho phù hợp trên cơ sở tổng thể về nguồn lực tài chính của PVFCCo.
- › Trong quá trình triển khai dự án không tránh khỏi việc thay đổi xuất xứ của máy móc/thiết bị theo quy định hợp đồng nhưng vẫn được kiểm tra giám sát chặt chẽ đảm bảo máy móc đạt chất lượng tương đương hoặc cao hơn so với hợp đồng.
- › Thực hiện công tác rà soát, chuẩn bị hồ sơ phục vụ cho công tác quyết toán vốn của dự án.

RỦI RO VỀ TỶ GIÁ



Trong những năm qua tỷ giá ngoại tệ biến động theo xu hướng tăng, do vậy những biến động về tỷ giá có thể ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt kinh doanh cũng như hiệu quả của dự án đầu tư có sử dụng ngoại tệ của PVFCCo. Với việc nhận thức được tầm quan trọng trong quản trị rủi ro về tỷ giá, PVFCCo đã thường xuyên theo dõi cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô, tình hình tài chính thế giới và trong nước, theo dõi sát sao những biến động của tỷ giá để xây dựng và triển khai các phương án nhập khẩu kinh doanh phù hợp và linh hoạt, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính, phân tích, đánh giá yếu tố chênh lệch tỷ giá đến hiệu quả của các dự án đang triển khai cũng được PVFCCo xem xét cẩn trọng.

RỦI RO VỀ TÀI CHÍNH VÀ MỤC TIÊU TÁI CẤU TRÚC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT



Công tác đầu tư góp vốn dài hạn vào Công ty liên doanh liên kết như Công ty VNPOLY, PVC Mekong đang gặp khó khăn trong hoạt động SXKD. Mục tiêu của PVFCCo là thoái vốn tại các doanh nghiệp này, nhưng rất khó khăn trong việc tái cấu trúc hoạt động đầu tư góp vốn dài hạn trong bối cảnh hoạt động không hiệu quả các công ty liên kết hiện nay. Nhằm hỗ trợ các đơn vị nâng cao dần hiệu quả hoạt động, PVFCCo đã tăng cường giám sát hoạt động quản trị Công ty liên kết thông qua người đại diện phần vốn, đồng thời triển khai một số hoạt động để hỗ trợ các đơn vị trong hoạt động quản trị điều hành doanh nghiệp.

RỦI RO VỀ MÔI TRƯỜNG, LUẬT ĐỊNH



Việt Nam phải mở cửa thị trường phân bón trong quá trình hội nhập, nhiều doanh nghiệp nước ngoài sẽ đầu tư sản xuất kinh doanh phân bón có thể thay thế một phần Urê. Những doanh nghiệp nước ngoài với kinh nghiệm, năng lực quản lý kinh doanh tốt sẽ trở thành những đối thủ mạnh tại Việt Nam.

Phân bón giả, kém chất lượng chưa được quản lý chặt chẽ dẫn đến thiệt thòi cho những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nghiêm túc như PVFCCo.

Chính sách thuế của Việt Nam hiện nay đang còn trong giai đoạn kiện toàn nên liên tục có những thay đổi, bổ sung liên quan trực tiếp đến ngành phân bón, vì vậy, các rủi ro về áp dụng chính sách thuế, thay đổi về thuế suất đối với mặt hàng phân bón có ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động của PVFCCo, việc chuyển mặt hàng phân bón từ diện áp dụng thuế suất GTGT 5% sang đối tượng không chịu thuế GTGT dẫn đến toàn bộ thuế GTGT đầu vào phục vụ cho sản xuất kinh doanh phân bón sẽ không được khấu trừ và phải hạch toán vào chi phí làm cho lợi nhuận sụt giảm đáng kể, ngoài ra khi triển khai hợp đồng EPC dự án sản xuất phân bón NPK thì luật thuế thay đổi cũng có ảnh hưởng đến tính hiệu quả đầu tư của dự án.

Không những chú trọng để công tác quản trị rủi ro có trọng tâm chiến lược đi cùng với quản trị doanh nghiệp theo các thông lệ tiên tiến, PVFCCo cũng không ngừng xây dựng và triển khai có hệ thống các giải pháp nhằm phát huy vai trò và cải tiến năng lực của chức năng Kiểm toán nội bộ - một chức năng quan trọng trong hoạt động quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp, tạo cơ sở vững chắc để chức năng này phục vụ tốt hơn nữa công tác tham vấn cho HĐQT và Ban kiểm soát trong việc điều hành, quản trị và giám sát hoạt động của doanh nghiệp. Trong năm 2019, Ban kiểm toán nội bộ đã tiếp tục triển khai các đợt kiểm toán và các hoạt động kiểm toán như sau:

- Thực hiện kiểm toán định kỳ có kết hợp các chuyên gia/chuyên viên nội bộ thuộc các lĩnh vực chuyên môn khác nhau kiểm tra tổng thể các hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Chi nhánh và Công ty thành viên với chương trình kiểm toán được xây dựng dựa trên các nhóm rủi ro tại PVFCCo.
- Thực hiện kiểm toán theo chuyên đề dựa trên những rủi ro hoạt động được dự báo, nhận diện và đánh giá có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của PVFCCo.
- Ngoài ra, Bộ phận kiểm toán nội bộ (KTNB) đã phối hợp với tổ chức tư vấn đào tạo hoàn thành việc xây dựng hệ thống báo cáo quản trị tại PVFCCo theo các thông lệ tiên tiến, nâng cao năng lực và kỹ năng kiểm toán. Theo đó, bộ phận kiểm toán nội bộ PVFCCo tiếp tục triển khai kế hoạch đã được xây dựng bằng việc phối hợp với các Tổ chức tư vấn quốc tế triển khai phạm vi công việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, hoàn thiện khung quản trị doanh nghiệp mà giai đoạn trước mắt là rà soát và cập nhật danh mục rủi ro, xây dựng ma trận tuân thủ và tối ưu hóa quy trình tác nghiệp.
- Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ thường niên, Bộ phận KTNB PVFCCo không ngừng bổ sung, hoàn thiện Danh mục các điểm kiểm soát trọng yếu và đánh giá hiệu quả kiểm soát nhằm duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành một cách hữu hiệu và hiệu quả. Ngoài ra, các kết quả KTNB được đưa vào nội dung các phiên họp thường kỳ của HĐQT để tăng cường công tác quản trị tại PVFCCo.
- Tư vấn, tham mưu cho HĐQT trong việc hạn chế, ngăn ngừa các rủi ro thông qua việc báo cáo, thẩm tra, thẩm định các báo cáo do Ban điều hành đệ trình thuộc thẩm quyền xử lý và quyết định của HĐQT.

Tại PVFCCo không chỉ chú trọng đến công tác quản trị rủi ro có mục tiêu mà còn tập trung các nguồn lực khác để không ngừng triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp nói chung:

Triển khai tích hợp Quản trị rủi ro vào các quy trình quản trị, đặc biệt chú trọng đến công tác dự báo và lập kế hoạch kinh doanh. Hệ thống quản trị nguồn lực tổng thể của doanh nghiệp không ngừng được cải tiến và nâng cao, trên cơ sở đã triển khai thành công hệ thống quản lý tổng thể nguồn lực doanh nghiệp - ERP giai đoạn 1. Năm 2018, PVFCCo đã vận hành hệ thống ERP giai đoạn 2 với Phân hệ lập kế hoạch và dự báo - HPM (Hyperion Planning Management), Phân hệ quản lý sản xuất - OPM đã được cải tiến sau quá trình vận hành (Oracle Processing Manufacturing) và tiếp theo là giai đoạn 3 với Phân hệ báo cáo thông minh BI (Business Intelligence), tiến đến tối đa

hóa kiểm soát tự động và kiểm soát trực tiếp trên hệ thống, góp phần nâng cao năng lực quản trị tại PVFCCo.

Hoàn thành và tiếp tục hoàn thiện, tối ưu hoá trong việc vận hành Dự án cải cách chính sách tiền lương tạo bước đột phá trong phân phối thu nhập để tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc mà cụ thể là: Sửa đổi chính sách nhân viên; Sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng và quỹ phúc lợi của Tổng công ty; Xây dựng khung năng lực các vị trí chức danh và hệ thống đánh giá KPIs giúp Ban Lãnh đạo đánh giá việc hoàn thành các mục tiêu kinh doanh bộ phận và mục tiêu tổng thể của PVFCCo.

Với quan điểm “Phát triển bền vững, hiệu quả và nhân văn” cùng với việc không ngừng đẩy mạnh công tác quản trị theo các thông lệ tiên tiến, Ban Lãnh đạo PVFCCo quyết tâm hoàn thiện và vận hành hiệu quả hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp - ERM (Enterprise Risk Management), hướng đến tính chiến lược để nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tiếp tục duy trì vị thế, thương hiệu dẫn đầu trong lĩnh vực phân bón và hóa chất của PVFCCo trong cộng đồng các nhà đầu tư.

PVFCCo triển khai các hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR) dựa trên các tiêu chí “Minh bạch - Nhanh chóng - Hiệu quả nhất”, với nguyên tắc thực hiện quản trị tài chính dựa trên lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư.

Trong năm 2019, Bộ phận IR (Tổ IR) của Tổng công ty đã thực hiện các nhóm hoạt động chính như sau:

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG VÀ THƯỜNG NIÊN

Dưới sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Tổng công ty, Tổ IR với đầu mối là Văn phòng HĐQT đã phối hợp tổ chức thành công 02 phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHCD) trong năm 2019, gồm có: ĐHCD bất thường bàn về việc thay đổi nhân sự cấp cao trong HĐQT PVFCCo (tổ chức trong tháng 01/2019); ĐHCD thường niên 2019 (tổ chức trong tháng 04/2019). Tại các phiên họp ĐHCD này, cổ đông & đại diện cổ đông đã biểu quyết thông qua tất cả các nội dung đệ trình. Tại phiên họp, các câu hỏi và thắc mắc của đại diện cổ đông, nhà đầu tư cũng đã được Ban quản trị, điều hành Tổng công ty giải đáp kịp thời.

TỔ CHỨC GẶP MẶT CÁC CỔ ĐÔNG CHỦ CHỐT

Như đã đề cập, năm hoạt động 2019 của PVFCCo diễn ra trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và sự cố dừng máy kéo dài trong 72 ngày ở nửa đầu năm, tác động trực tiếp tới bức tranh hoạt động của cả năm, đặc biệt là các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính. Bộ phận IR đã nhận được rất nhiều câu hỏi và yêu cầu phản hồi, cập nhật thông tin từ thị trường trong và sau giai đoạn dừng máy bảo dưỡng, thay thế thiết bị dẫn tới việc phải điều chỉnh giảm một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trọng yếu so với kế hoạch đã công bố trước đó. Ban Lãnh đạo PVFCCo đã có chỉ đạo, hỗ trợ Bộ phận IR cung cấp, phản hồi thông tin từ thị trường một cách kịp thời, chính xác và minh bạch đồng thời cũng tiếp nhận, lắng nghe các đánh giá, nhận định của cổ đông, nhà đầu tư về PVFCCo cũng như ngành phân bón để nắm bắt được kỳ vọng của thị trường đối với cổ phiếu DPM. Trong năm 2019, định kỳ hàng quý, Bộ phận IR đã tổ chức các buổi gặp mặt Nhà đầu tư và các chuyên viên phân tích ngành để kịp thời giải mọi đáp thắc mắc của thị trường về kết quả hoạt động của Tổng công ty. Đặc biệt, đại diện Ban Lãnh đạo Tổng công ty đã dành thời gian cùng Tổ IR tổ chức gặp mặt trực tiếp nhóm cổ đông chủ chốt và các quỹ đầu tư, các tổ chức môi

giới lớn trên thị trường tài chính quốc tế (Anh, Mỹ) nhằm giải đáp kịp thời các thông tin đang được quan tâm và cập nhật kết quả hoạt động trong năm 2019, đồng thời cũng lắng nghe các ý kiến, đề xuất của các cổ đông chủ chốt để cải thiện hơn nữa công tác quản trị, điều hành Tổng công ty. Các buổi gặp mặt trực tiếp giữa cổ đông, nhà đầu tư với đại diện lãnh đạo Tổng công ty và Bộ phận IR được thực hiện trên tinh thần cởi mở và cầu thị, giúp thị trường nhận được thông tin chính xác, kịp thời về các vấn đề được quan tâm liên quan tới Tổng công ty, tiếp tục củng cố lòng tin và sự ủng hộ của cổ đông, nhà đầu tư vào cổ phiếu DPM, góp phần hỗ trợ, khuyến khích Tổng công ty vượt qua các khó khăn phát sinh, hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu trong sản xuất, kinh doanh.

GẶP MẶT, TIẾP XÚC NHÀ ĐẦU TƯ RIÊNG LẺ, KẾT NỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH, MÔI GIỚI

Ngành nông nghiệp Việt Nam trong năm 2019 gặp nhiều khó khăn do tác động tiêu cực từ các yếu tố: Sự tăng trưởng chậm của nền kinh tế thế giới dẫn tới sự sụt giảm nhu cầu nông sản; cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung cũng ảnh hưởng tới giao dịch thương mại toàn cầu và khả năng xuất khẩu nông sản của Việt Nam; diễn biến thời tiết bất lợi và giá bán nông sản sụt giảm mạnh đã gây thiệt hại nghiêm trọng tới ngành nông nghiệp. Do đó, các doanh nghiệp ngành phân bón nói chung đều gặp nhiều khó khăn dẫn tới kết quả hoạt động sụt giảm, nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng thua lỗ, thị giá cổ phiếu cũng giảm sâu so với giai đoạn trước đây. Riêng đối với PVFCCo, mặc dù gặp nhiều thách thức từ sự biến động thị trường (giá bán, giá nguyên liệu) và nội tại cũng phải vượt qua thách thức phát sinh trong kỳ bảo dưỡng kéo dài, nhưng trong giai đoạn này PVFCCo đã chứng tỏ được khả năng ứng phó linh hoạt của một tổ chức đoàn kết và trưởng thành. Tổng công ty đã hoàn thành tốt kỳ bảo dưỡng thiết bị để sớm đưa Nhà máy vào vận hành ổn định, đảm bảo sản lượng tối ưu trong những tháng còn lại, đồng thời tiếp tục nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động chung, (tăng cường tiết giảm chi phí, rà soát các định mức năng lượng, gia tăng sản lượng kinh doanh, đổi mới phương thức bán hàng, giao nhận,...) nhằm hoàn thành sớm các chỉ tiêu trọng yếu đã đề ra. Tổ IR đã liên tục đẩy mạnh các hoạt động tiếp xúc thông tin kịp thời tới nhà đầu tư (đặc biệt là nhóm cổ đông chủ chốt trong nước và nước ngoài) thông qua kênh trực tiếp và gián tiếp để cập nhật các kết quả hoạt động của Tổng công ty. Cụ thể, trong năm 2019, bộ phận IR đã thực hiện khoảng 30 cuộc họp trực tiếp với hơn 100 đại diện các quỹ đầu tư, tổ chức môi giới trong và ngoài nước. Trong đó, hình thức trao đổi, phản hồi qua email được chú trọng hơn để đảm bảo sự kết nối, thông tin công bố tính chính xác, kịp thời,...

Ngoài ra, Bộ phận IR cũng định kỳ thực hiện tổng hợp các đánh giá, nhận định của các tổ chức môi giới và diễn biến giá và giao dịch cổ phiếu DPM trên thị trường tới Ban lãnh đạo nhằm kịp thời nắm bắt, phản hồi thông tin cũng như có những thông tin phù hợp cho việc hoạch định chính sách, quản trị công ty.

HOẠT ĐỘNG CÔNG BỐ THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG TÀI CHÍNH

Ngoài việc tuân thủ chặt chẽ các quy định của Nhà nước về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, cập nhật kịp thời các quy định, thông lệ về quản trị và công bố thông tin, PVFCCo tiếp tục nỗ lực cải thiện chất lượng công bố thông tin tới nhà đầu tư, duy trì là một trong số ít các công ty niêm yết tiên phong trong việc thực hiện các ấn phẩm truyền thông chuyên biệt dành cho cổ đông và nhà đầu tư, tăng cường hợp tác với các ấn phẩm, trang tin đầu tư tài chính trong và ngoài nước.

Trong năm 2019, Bộ phận IR tiếp tục nỗ lực cải thiện chất lượng ấn phẩm chính là Báo cáo thường niên nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, chuyển tải thông tin súc tích, ngắn gọn và dễ hiểu tới cổ đông, đồng thời tiếp tục cải tiến hình thức thực hiện Bản tin Nhà đầu tư định kỳ hàng quý (Quý 3, Quý 4) theo tiêu chí ngắn gọn, cung cấp kịp thời những nội dung trọng yếu trong sản xuất kinh doanh và diễn biến thị trường phân bón, hóa chất tới nhà đầu tư và các tổ chức môi giới. Bản tin (song ngữ Anh - Việt) được gửi

qua email trực tiếp tới các nhóm cổ đông tổ chức trong và ngoài nước, các tổ chức môi giới và phiên bản online được đăng tải công khai trên website của Tổng công ty, chuyên mục Quan hệ Nhà đầu tư. Đây cũng là ấn phẩm được sử dụng trong các cuộc tiếp xúc thường kỳ với nhà đầu tư. Ngoài ấn phẩm Bản tin nhà đầu tư, nội dung thuyết trình giới thiệu DPM tới nhà đầu tư và môi giới cũng được cập nhật thường xuyên định kỳ hàng tháng/quý.

Về hoạt động hợp tác với nhóm báo kinh tế - tài chính, Tổ IR cùng các Ban chức năng cũng tiếp tục phối hợp, cộng tác với các báo và tạp chí chuyên ngành đầu tư tài chính như Bloomberg, CafeF, Vietstock,... để đăng tải cập nhật các thông tin về kết quả hoạt động nổi bật, góp phần quảng bá thương hiệu của Tổng công ty.

Trong năm 2019, với những nỗ lực trong quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác IR, cổ phiếu DPM tiếp tục nhận được sự ủng hộ, tin tưởng từ cộng đồng nhà đầu tư, tiếp tục nằm trong rổ CP VN30, đạt thanh khoản tốt, duy trì cơ cấu cổ đông ổn định trong giai đoạn thị trường trải qua nhiều biến động, đặc biệt là trong giai đoạn nhà đầu tư tổ chức nước ngoài rút vốn khỏi thị trường. Trong năm 2019, DPM được bình chọn trong TOP 3 doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa vừa có hoạt động IR được cộng đồng nhà đầu tư yêu thích nhất, đồng thời được vinh danh trong TOP 5 doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa lớn đạt giải Quản trị công ty tốt nhất. PVFCCo cũng được Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn trong TOP 50 công ty niêm yết tốt nhất.

